

Tòa Thượng Thẩm Washington, Hạt \_\_\_\_\_

Về việc:

Các/Nguyên đơn (các/người đã bắt đầu vụ kiện này): \_\_\_\_\_

Và Các/Bị đơn (bên khác/các bên): \_\_\_\_\_

Số. \_\_\_\_\_

Kê Khai Tài Chánh của

(tên): \_\_\_\_\_

(FNDCLR)

**Kê Khai Tài Chánh**  
Financial Declaration

**1. Thông tin cá nhân của quý vị**

Tên: \_\_\_\_\_

Trình độ học vấn cao nhất của quý vị: \_\_\_\_\_ Việc làm/ngành nghiệp của quý vị là: \_\_\_\_\_

Quý vị hiện có đang đi làm không?

Có. Liệt kê ngày quý vị được tuyển dụng (tháng / năm): \_\_\_\_\_

Không. Liệt kê ngày sau cùng quý vị đã làm việc (tháng / năm): \_\_\_\_\_

Mức lương hàng tháng của quý vị là bao nhiêu trước thuế: \$ \_\_\_\_\_

Vì sao quý vị hiện không đi làm? \_\_\_\_\_

**2. Tóm tắt thông tin tài chánh của quý vị**

(Hoàn tất mục này sau khi điền vào phần còn lại của mẫu đơn này.)

1. Tổng Thu Nhập Ròng Hàng Tháng (sao lại từ mục 3, dòng C. 3.)	\$
2. Tổng Chi Phí Hàng Tháng Sau Khi Chia (sao lại từ mục 7, dòng I.)	\$
3. Tổng Chi Trả Hàng Tháng về Các Khoản Nợ Khác (sao lại từ mục 9)	\$
4. Tổng Chi Phí + Chi Trả Hàng Tháng về Các Khoản Nợ Khác (cộng dòng 2 với dòng 3)	\$

Thu Nhập Gộp Hàng Tháng của Bên Kia (sao lại từ mục 3. A.)	\$
--	----

### 3. Thu nhập

Liệt kê thu nhập hàng tháng và các khoản khấu trừ dưới đây đối với quý vị và người khác trong vụ kiện của quý vị. Nếu vụ kiện của quý vị liên quan đến cấp dưỡng con, bắt buộc phải cùng một thông tin trên *Bảng Tính Cấp Dưỡng Con* của quý vị. Nếu quý vị không biết thông tin tài chính của người khác, hãy ước tính.

**Lời khuyên:** Nếu quý vị không nhận lương mỗi tháng một lần, hãy tính thu nhập *hàng tháng* của quý vị như thế này: Thu nhập hàng tháng = Hàng tuần x 4.3 **hoặc** 2-tuần x 2.15 **hoặc** Hai lần một tháng x 2

<b>A. Thu Nhập Gộp Hàng Tháng</b> (trước thuế, khấu trừ, hoặc khoản đóng góp hồi hưu)		
	Quý vị	Bên Kia
Lương tháng / lương		
Thu nhập từ lợi nhuận / cổ tức		
Thu nhập từ kinh doanh		
Cấp dưỡng / bảo dưỡng vợ/chồng <b>đã nhận</b> (Được chi trả bởi: _____)		
Thu nhập khác		
<b>Tổng Thu Nhập Gộp Hàng Tháng</b> (cộng tất cả các dòng trên đây)		
Tổng thu nhập gộp cho năm nay trước các khoản khấu trừ ( <i>bắt đầu từ ngày 01 Tháng Một của năm này cho đến hiện nay</i> )		

<b>B. Các Khoản Khấu Trừ Hàng Tháng</b>		
	Quý vị	Bên Kia
Thuế thu nhập (liên bang và tiểu bang)		
FICA (An Sinh Xã Hội + Medicare) hoặc thuế tự làm chủ		
Bảo Hiểm Công Nghiệp Tiểu Bang (Công Ty Của Công Nhân)		
Hội phí công đoàn hoặc dịch vụ chuyên nghiệp bắt buộc		
Khoản chi trả chương trình lương hưu bắt buộc		
Khoản đóng góp hồi hưu tự nguyện (đến giới hạn trong RCW 26.19.071(5)(g))		
Cấp dưỡng / bảo dưỡng vợ/chồng <b>đã chi trả</b>		
Chi phí kinh doanh thông thường		
<b>Tổng Khấu Trừ Hàng Tháng</b> (cộng tất cả các dòng trên đây)		

<b>C. Thu Nhập Ròng Hàng Tháng</b>		
	Quý vị	Bên Kia
1. Tổng Thu Nhập Gộp Hàng Tháng (từ A trên đây)		
2. Tổng Khấu Trừ Hàng Tháng (từ B trên đây)		
<b>3. Thu Nhập Ròng Hàng Tháng</b> (Dòng 1 trừ Dòng 2)		

4. **Thu Nhập Khác và Thu Nhập Hộ Gia Đình**

**Lời khuyên:** Nếu thu nhập này không nhận mỗi tháng một lần, hãy tính số tiền hàng tháng như thế này: Thu nhập hàng tháng = Hàng tuần x 4.3 **hoặc** 2-tuần x 2.15 **hoặc** Hai lần một tháng x 2

<b>A. Thu Nhập Khác</b> (Đừng lặp lại thu nhập quý vị đã liệt kê ở trang 2.)		
	Quý vị	Bên Kia
Cấp dưỡng con <b>đã nhận</b> từ các mối quan hệ khác		
Thu nhập khác (Từ: _____ )		
Thu nhập khác (Từ: _____ )		
<b>Tổng Thu Nhập Khác</b> (cộng tất cả các dòng trên đây)		

<b>B. Thu Nhập Hộ Gia Đình</b> (Thu nhập hàng tháng của những người lớn khác đang sống trong nhà)		
	Nhà Quý Vị	Nhà của Bên Kia
Thu nhập gộp của người lớn khác (Tên: _____ )		
Thu nhập gộp của người lớn khác (Tên: _____ )		
<b>Tổng Thu Nhập Hộ Gia Đình</b> của những người lớn khác trong nhà (cộng tất cả các dòng trên đây)		

5. **Thu Nhập Được Bàn Cãi** – Nếu quý vị không đồng ý với các báo cáo của bên kia về thu nhập của bất kỳ người nào, hãy giải thích lý do tại sao các báo cáo của bên kia không đúng, và các báo cáo của quý vị là đúng:

---



---



---

6. **Tài Sản Hiện Có**

<b>Liệt kê tài sản lưu động của quý vị, như tiền mặt, cổ phiếu, trái phiếu, có thể dễ trả tiền mặt.</b>	
Tiền mặt và tiền trong tất cả tài khoản chi phiếu & tiết kiệm	\$
Cổ phiếu, trái phiếu, CDs và các tài khoản tài chính lưu động khác	\$
Giá trị tiền mặt của bảo hiểm nhân thọ	\$
Tài sản lưu động khác	\$
<b>Tổng Tài Sản Hiện Có</b> (cộng tất cả các dòng trên đây)	

## 7. Chi Phí Hàng Tháng Sau Khi Chia

Nói cho tòa biết chi phí hàng tháng nào của quý vị (hoặc sẽ là) sau khi chia. Nếu quý vị có các con nhỏ, các chi phí của quý vị phải được dựa vào chương trình hoặc kế hoạch nuôi dưỡng quý vị mong đợi để có cho các con.

<b>A. Chi Phí Nhà Ở</b>		<b>F. Chi Phí Chuyên Chở</b>	
Khoản Chi Trả Tiền Thuê Nhà / Cầm Cố		Khoản chi trả tiền xe ( <i>khoản vay hoặc thuê</i> )	
Thuế Bất Động Sản (nếu không có trong khoản chi trả hàng tháng)		Bảo hiểm, giấy phép, giấy đăng ký xe	
Bảo Hiểm Nhà Cửa hoặc Nhà Thuê		Bảo trì khí đốt hoặc xe	
Các khoản chi trả cầm cố, hợp đồng hoặc nợ khác được dựa vào giá trị tài sản sau khi cầm cố trong nhà quý vị		Bãi đậu xe, lệ phí cầu đường, phương tiện vận chuyển công cộng	
Hội phí hoặc lệ phí Hiệp Hội Chủ Nhà		Chi phí chuyên chở khác	
Tổng Chi Phí Nhà Ở		Tổng Chi Phí Chuyên Chở	
<b>B. Chi Phí Hiệu Dụng</b>		<b>G. Chi Phí Cá Nhân</b> (không dành cho trẻ em)	
Điện và nhiệt (khí đốt và dầu)		Quần áo	
Nước, chất thải, rác		Chăm sóc tóc, chăm sóc cá nhân	
(Các) Điện Thoại		Giải trí, câu lạc bộ, quà tặng	
Cáp, Internet		Giáo dục, sách, tạp chí	
Khác ( <i>nếu rõ</i> ):		Chi Phí Cá Nhân Khác	
Tổng Chi Phí Hiệu Dụng		Tổng Chi Phí Cá Nhân	
<b>C. Chi Phí Thực Phẩm và Hộ Gia Đình</b>		<b>H. Chi Phí Khác</b>	
Tạp phẩm cho ( <i>số người</i> ): _____		Bảo hiểm nhân thọ (không được khấu trừ từ tiền lương)	
Đồ dùng gia đình (dọn dẹp, giấy, thú cưng)		Khác ( <i>nếu rõ</i> ):	
Ăn ngoài		Khác ( <i>nếu rõ</i> ):	
Khác ( <i>nếu rõ</i> ):		Khác ( <i>nếu rõ</i> ):	
Tổng Chi Phí Thực Phẩm và Hộ Gia Đình		Tổng Chi Phí Khác	
<b>D. Chi Phí Trẻ Em</b>		<b>Liệt kê toàn bộ Tổng Chi Phí từ trên đây:</b>	
Chăm sóc trẻ, giữ trẻ		A. Tổng Chi Phí Nhà Ở	
Quần áo, tã lót		B. Tổng Chi Phí Hiệu Dụng	
Học phí, các chương trình ngoài giờ lên lớp, bài học		C. Tổng Chi Phí Thực Phẩm và Hộ Gia Đình	
Chi phí khác dành cho trẻ em		D. Tổng Chi Phí Của Trẻ Em	
Tổng Chi Phí Của Trẻ Em		E. Tổng Chi Phí Chăm Sóc Sức Khỏe	
<b>E. Chi Phí Chăm Sóc Sức Khỏe</b>		F. Tổng Chi Phí Chuyên Chở	
Phí bảo hiểm (sức khỏe, mắt, răng miệng)		G. Tổng Chi Phí Cá Nhân	
Chi phí chăm sóc sức khỏe, mắt, răng miệng, chỉnh răng, sức khỏe tâm thần không được bảo hiểm bao trả		H. Tổng Chi Phí Khác	
Chi phí sức khỏe khác không được bảo hiểm bao trả		<b>I. Toàn Bộ Tổng Chi Phí</b> (cộng A - H trên đây)	
Tổng Chi Phí Chăm Sóc Sức Khỏe		<i>Sử dụng mục 10 dưới đây để giải thích bất kỳ chi phí bất thường nào, hoặc đính kèm thêm giấy.</i>	

8. **Khoản nợ được bao gồm trong Chi Phí Hàng Tháng được liệt kê trong mục 7 trên đây**

Nợ do chi phí nào ( <i>cảm cố, vay mua xe, v.v.</i> )	Quý vị nợ ai ( <i>Tên chủ nợ</i> )	Số tiền quý vị thiếu chủ nợ này hiện nay	Khoản Chi Trả Hàng Tháng Sau Cùng đã thực hiện
		\$	Ngày:
		\$	Ngày:
		\$	Ngày:
		\$	Ngày:

9. **Khoản chi trả hàng tháng cho số tiền nợ khác (không được bao gồm trong chi phí được liệt kê ở mục 7)**

Mô Tả Nợ ( <i>thẻ tín dụng, khoản vay, v.v.</i> )	Quý vị nợ ai ( <i>Tên chủ nợ</i> )	Số tiền quý vị thiếu chủ nợ này hiện nay	Khoản Chi Trả Hàng Tháng Sau Cùng ( <i>Ngày và Số Tiền</i> )	
		\$	Ngày:	\$
		\$	Ngày:	\$
		\$	Ngày:	\$
		\$	Ngày:	\$
		\$	Ngày:	\$
		\$	Ngày:	\$
<b>Tổng Chi Trả Hàng Tháng về Các Khoản Nợ Khác</b>				

10. **Giải thích chi phí hoặc khoản nợ (nếu có bất kỳ điều gì cần thiết):**

---



---



---

11. **Phí Luật Sư**

Liệt kê tổng phí luật sư và chi phí cho vụ kiện này kể từ ngày hôm nay.

Số tiền đã trả	\$	<b>Nguồn</b> tiền quý vị thường chi trả phí và chi phí này:  Mô tả thỏa thuận của quý vị với luật sư của mình để chi trả phí và chi phí của quý vị:
Số tiền vẫn còn nợ	\$	
<b>Tổng Phí/Chi Phí</b>	\$	

Tôi cam đoan dưới hình phạt khai man theo luật lệ của Tiểu Bang Washington rằng các thông tin tôi đã cho trong đơn này đều đúng sự thật.

Đã ký tại (*thành phố và tiểu bang*): \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

▶  
Ký ở đây

Viết in tên

**Hồ Sơ Tài Chánh** – Quý vị phải cung cấp hồ sơ tài chánh theo quy định của đạo luật và luật lệ tòa án tiểu bang và địa phương. Hồ sơ này có thể bao gồm:

- Bản Khai Thuế Thu Nhập Cá Nhân
- Bản Khai Thuế Thu Nhập Hiệp Hội hoặc Công Ty
- Cùì lương
- Hồ sơ tài chánh khác

**Quan Trọng!** Đừng kèm theo hồ sơ tài chánh vào mẫu đơn này. Hồ sơ tài chánh sẽ được gửi cho bên kia và nộp cho tòa riêng biệt bằng cách sử dụng tờ bìa *Giấy Tờ Nguồn Tài Chánh Đã Dán Kín* (FL Tất Cả Gia Đình 011). Nếu được nộp riêng biệt bằng cách sử dụng tờ bìa, hồ sơ sẽ được dán kín để bảo vệ quyền riêng tư của quý vị (mặc dù hồ sơ này sẽ hiện có cho tất cả các bên và luật sư, viên chức tòa án và cơ quan và hội đồng tiểu bang nhất định.) Xem GR 22(c)(2).